VÂN HƯƠNG THÁNH MẪU TAM VÀ ĐẠI TỨ TÔN

VÂN HƯƠNG CHÁNH NHẤT VỊ THÁNH MẪU

# LIỄU HẠNH CÔNG CHÚA

*Sắc Phong*

**CHẾ THẮNG BẢO HÒA DIỆU ĐẠI VƯƠNG**

*Gia Tăng*

THƯỢNG THƯỢNG ĐẲNG TỐI LINH TÔN THẦN

**TAM THẾ THỰC LỤC GIÁNG BÚT CHÂN KINH**

# VÂN-HƯƠNG THÁNH-MẪU

## Tam Vị Đại Từ - Tôn

VÂN HƯƠNG

# TAM V. THÁNH MẪU

*GIÁNG BÚT CHƠN KINH*

TỊNH ĐÀNG TÁN

Thanh tịnh chi thủy, nhựt nguyệt hoa khai, dương liễu chi đầu sái trần ai, nhứt trích tịnh huyền đàng, trừ uế trừ ương, tiêu tai giáng các tường.

Thanh-Tuyền-Long-Biến-Hóa-Tịnh.

Trần-Đại thiên tôn.

CHÚC HƯƠNG TÁN

Hương nhiệt ngọc lư, tín đạt Cửu thiên, Dao đài chư Thánh lâm pháp diên, tam phần hiến Chân-Tiên, Thành ý tinh chuyên, duy giám tại tâm kiền.

Nam mô Đại-Thánh-Hương-Vân-Cái-Nghịnh-Dá, Đại-Thiên-Tôn.

ÁN THỔ ĐỊA THẦN CHÚ

Thánh-mẫu an trấn, phổ cáo vạn linh, nhạc độc chần quan, Thổ-địa kỳ linh, Tả xá hữu tắc bất đắc vọng

kinh, hồi hướng chánh đạo, nội ngoại túc thanh, các an phương vị, bỉ thủ dàng đình.

Thánh-Mẫu hữu mạnh sưu tróc tà tinh, Hộ-Pháp sứ giả, bảo vệ tụng kinh, quy y đại đạo, nguyên hanh lợi trinh, cấp cấp như luật lịnh.

TỊNH KHẨU NGHIỆP CHƠN NGÔN

Án, tu lỵ, tu lỵ, ma ha tu lỵ, tu tu lỵ ta bà ha.

TỊNH THÂN CHƠN NGÔN
TỊNH Ý CHƠN NGÔN

Tu đa lỵ, tu đa lỵ, tu ma lỵ, sa bà ha.

ÁN THỔ ĐỊA CHƠN NGÔN

Nam mô tam mảng đa một đà nẫm, án đô rô đô rô, địa vị tát bà ha,

NAM MÔ PHẬT MẪU CHUẨN-ĐỀ VƯƠNG BỒ TÁT MA HA TÁT

Khể thủ quy y tô tất đế, đầu diện đảnh lễ thất cu chi, ngả kim xưng tán

Đại-chuẩn-Đề, duy nguyện từ bi thùy gia hộ, nam mô tát đa nầm, tam diệu tam bồ đề, cu chi nầm, đát điệt tha, án chiết lệ, chủ lệ, Chuẩn - Đề ta bà ha.

KHAI TÂM THÔNG MINH THẦN CHÚ

Thiên chi huyền tinh, địa chi huyền tinh, thần chi huyền tinh, quỷ chi huyền tinh, trợ ngã nhứt thân, vạn khiếu thông linh, trù năng thức phá hồn độn lý, thường giữ, Thiên địa đồng chơn thể, trù năng thức phá hồn độn khiếu thường giữ, Thiên-địa đồng chơn diệu, nam đầu lục tinh, bắc đầu thất tinh, thất khúc khôi tinh, cửu diệu lương linh tốc trợ ngã thân, ngã phụng, chí Thánh chí Thần luật linh.

KHAI KINH TÁNG

Chúng xao kim hưởng, lô tiết bửu hương, Đệ tử kiền tương, nhứt niệm đạt Vân-Hương, cung kỳ Thánh giá

giáng đàn dường.

Nam mô Vân-Hương Thánh-Mẫu tam vị, Đại từ tôn.

CUNG DUY

Thánh-Mẫu . . .

Vân-Hương dục tú, Sùng lãnh chung anh, Ly trung Thánh nữ, Bích thượng thiên tinh.

Từ Kim-Khuyết dĩ vân du, tái tam giáng thế hướng trần hoàn, nhi hạc giá, Thập nhị tùy hành, đồng khôn đạo nhỉ hàm hoằng.

Mẫu nghi thiên hạ, thể thiên tâm, nhi biến phú, tử dục thương sinh.

Lai hữu tự ư quảng cung, cố thần cố hóa, Cọng tri danh ư Nam quận, duy hiếu duy trinh, hách quyết thanh; trạc quyết linh, Thiên cổ chi cung đình sắc hoán, Hạn đại tai trừ đại hoạn, lịch triều chi ba cồn ân vinh.

Bí quyết chân truyền, long diên hổ hống, Linh phù diệu pháp, quỷ phục tà kinh, Quy y hữu nguyện, nhứt phiến vi thành, Đài đầu vô hạn chiêm y, thanh cao tú tượng, Phủ kỷ bất thăng chiến lật, hưởng lảng tâm kinh.

Ngưởng kỳ trắc giáng điện đình, thứ ủy mộ trừ chi vọng thiết.

Tuy tương phúc chỉ, vĩnh lưu bảo xích chi ân hoành.

Thực đệ tử đẳng bất thăng hân hạnh đính đại chi chí cần tấu dĩ văn.

THỈNH GIÁNG ĐỒNG CHÚ

Thiên linh địa tinh, nhật linh nguyệt tinh, Linh tinh linh tinh, hách hách trường sinh, Thông thiên đắc địa, xuất ư nhập minh, kim thần đệ tử, phụng lịnh tấu minh, Phổ độ hiền Thánh, diệu hóa oai linh.

Lịnh tốc sai lục Nhâm lục Giáp, lịnh tốc sai lục Quý lục Đinh.

Lịnh tốc sai Kim-cương Mãnh-tướng,
Lịnh tốc sai Ngũ-hổ Hùng binh,
Lịnh tốc sai Bộ-ban Bộ-tướng,
Lịnh tốc sai Thủy bá Thủy-dinh,
Lịnh tốc sai Tả-tướng vệ đạo,
Lịnh tốc sai Hữu tướng bộ binh,
Tiên nhơn phò khỉ,
Thần nữ tùy hành,
Nhị thập bát tứ dự chi hiệp hình,
Tam thập lục động bộ, bộ khinh khinh,
Phần hương thượng tấu, trực đệ Thiên-đình,
Tịnh thính triệu thỉnh, cấp cấp giáng linh.

KHAI KINH KỆ

Quỳnh cung loan giá hạ vân tiêu,
Hiền tứ nhơn gian phúc lộc biều,
Cảm giả tức thông phiên võ sậu,
Cầu chi tư ứng phất phong phiêu;

Cam lâm phồ sái hồng ân nhạ,
Tuệ nhựt quang lâm hắc khí tiêu,
Chánh đức tỷ đồng khôn đạo tải,
Nhứt thành ngưỡng đáp tưởng phi diêu.

KHAI KINH THẦN CHÚ
CHÍ TÂM QUY MẠNG LỄ

Tây-Hồ chung tú, Nam-phố phi anh.
Nữ trung liệt nữ, danh hạ thịnh danh,
Hà y điếu điếu, phụng thể khinh khinh,
Mẫu nghi thiên hạ, tử dục sinh linh,
Càn khai khôn hạp, thiên thanh địa ninh,
Công tà vệ chính, giang bút thùy kinh,
Văn phong xứ xứ, hách hách quyết thanh.

TÂM KINH TÁN

Sắc sắc không không, Tận tâm kiến tánh,
Tịnh tịnh minh minh, Nhập thần diệu mạnh,
Xá lỵ tâm trì, Bát-nhã tâm kinh,

Thị Phật thị tâm, Nhứt tâm cầu định,
Tuệ nhãn quang minh, Kim thần huy ánh,
Bửu tọa liên hoa, Phạm đài ngọc cảnh
Nam mô Như-lai, Siêu phàm nhập Thánh.

NIỆM KINH CHÚ

Đạo do tâm đắc, kính do tâm sinh,
Nhứt tâm trì tụng, chúng thiện phụng hành,
Qủy thần giám sát, Thiên địa chứng minh,
Vật thị vi ảo, vật thị vi khinh,
Ngôn ngôn tế nhẫn, ngữ ngữ đinh ninh,
Thần linh ý hội, Phúc chí tâm linh,
Thần chi tích nhi, Chung hòa thả bình,
Cấp cấp như luật linh.

NAM MÔ QUAN-THẾ-ÂM BỒ-TÁT
LINH TƯỢNG TÁN

Sắc sắc không không, sắc sắc không,

Pháp thông lục diệu, ngộ lục thông,
Liên hoa phưởng phất kim hoa diện,
Quế nguyệt y hy mẫn nguyệt dung
Pháp vô uông hàm triêm thúy bá,
Từ vân ái đải ấm thương tùng,
Phân minh tượng giáo lưu hương tích,
Thiện quả viên thành bát thủy công.

VÂN-HƯƠNG CHÁNH NHỨT VỊ
THÁNH-MẪU BỬU CÁO

Chí tâm quy mạng lễ,
Linh tiêu Hồng ngọc sứ, Kim khuyết thề tiên ban,
Bồn sinh thiên bang ngọc chi tư,
Hóa thân tam chuyển,
Bẩm đại địa tinh anh chí khí,
Phạm thề ngũ hành, vị thủy linh tràng,
Ba khê tích nhị,
Long diên hồ hống, luyện bí quyết ư tây hà
Phụng liễn loan nghi, hách dư oai ư nam diện,

Dịch thề Lê Trần túc phúc,
Hương hỏa huân cao,
Thiên thu sùng cát phương danh
Cồn ba xán lạng,
Trừ tà vệ chánh, hộ quấc tỳ dân,
Đại hiếu đại nhơn, Đại bi đại nguyện,
Đại Thánh đại từ.

Nam mô Vân-Hương Chánh nhứt vị Thánh-Mẫu, thông minh linh ứng, Liễu-Hạnh Công-Chúa sắc phong Chế-Thắng Bảo-Hòa Diệu Đại Vương, gia tặng thượng thượng thượng đẳng tối linh tôn thần.

NAM MÔ VÂN-HƯƠNG ĐỆ-NHỊ VỊ
THÁNH - MẪU BỬU CÁO

Chí tâm quy mạng lễ.
Đế đình sắc hạ, thế giới vân du,
Phủ tư giao quận, lỉnh lảm Nam châu
Đồng tỷ muội dỉ giai hành,
Linh thanh hách trạc,
Tồng tiên nương chi bộ chúng,
Đức hóa châu lưu,

Hộ - quấc hữu công,
Sòng - Sơn tịnh hưởng,
Tỷ dân ích lộc, Miếu vỗ tăng tu,
Chí linh chí hiền, Hữu cam tất phu,

Nam mô Vân - Hương đệ nhị vị Thánh - Mẫu, Anh linh tịnh Chính, Quế-Hoa Công-chúa, sắc phong Diệu-Hóa Trang-Huy, thượng đẳng tối linh tôn thần.

NAM-MÔ VÂN-HƯƠNG ĐỆ TAM VỊ
THÁNH - MẪU BỬU CÁO

Chí tâm quy mạng lễ.
Phong tư diệm thể, sắc tướng nghiêm trang,
Kim khuyết tài ly, nhai hành nhị đại tỉ,
Loan xa phấn dục, bộ chúng thập nhị nương.
Băng ngọc thử thân, bất lụy nhơn giang chi hề cước,
Nguy nga Quỳnh vỗ, trường lưu quốc tự chi hinh hương,
Khôn nghi đại trứ, Thánh đức chi chương,

Chí linh chí ứng,
Giáng phúc giáng tường,

Nam mô Vân - Hương đệ tam vị
Thánh - Mẫu, Anh linh Tịnh Chính,
Thụy-Hoa Công-Chúa, sắc phong Uyển
Nhã Trang-Huy
Thượng đẳng tối linh tôn thần.

TAM THẾ THỰC LỤC GIÁNG BÚT
CHƠN KINH

Thánh thị Ngọc-Đế Ly trưng nữ,
Thanh tiêu Hồng-Nương thi Thánh tự
Thánh tỉ chức chưởng Tam Thiên Môn
Thánh muội thông linh liệt tiên thự,
Song song Quỳnh Uyển tỉ muội hoa,
Thần hôn Linh - Tiêu khâm thị Ngự,
Nhứt tâm duy hiếu đạo vô khuy,
Vô lộ thân thưa Thiên-Đế-Sở,
Sinh bình hiếu hữu thiên tính quang,
Hướng lai tỉ muội cọng thừa hoan,
Giao trì vương vương-Mẫu thọ bí quyết
Thiếu niên đắc đạo Tây - Hà giang,
Điện thượng tỉ luân truyền ngọc dụ,
Đỉnh trung long hồ luyện Kim đơn,

Bàn đào hội thượng hiến đơn dược,
Đế quân sắc tịnh tuyền tiên ban,
Thánh thị cung nga liệt đệ nhị,
Đế quân gia ban Hồng-ngọc Sứ,
Nhứt tâm hiếu hữu dĩ tương đôn,
Thập nhị Tiên-Nương giai hộ thị,
Hữu thời phụng chỉ mịch vân du,
Điện bá lôi sư tùy chỉ sứ,
Luân hồi sanh hóa ảo gia chân,
Chung thỉ U-minh nguyền nhứt lý,
Phạm gia tiền thế tích thiện duyên,
Thành tâm kỳ đảo thiết trai diên,
Luân đào nhứt quả hiệp các mộng,
Sắc giáng nhị tự khai Hồng-Liên,
Trinh bạch thử tâm chung bất cải,
Phạm-gia hiếu đạo lưỡng chu toàn,
Tam-Tinh phụng mạng lai tương hữu
Hóa thời thượng dĩ thách vân tiên,
Hậu trỉ Đế-quân vạn thọ tiết,
Thất thủ ngọc bôi nhứt giác khuyết,
Bách quan khâm phụng trắc giáng thu
Sắc giáng nhị tự phi tiền nghiệp
Sự thân hiếu đạo lạc vô vi,
Túc nhơn phụng dự Đào-Lang Kiết,

Tiền Nhâm cựu truyền lưỡng phi ngoa
Vân cát chí kim tồn trinh liệt,
Quy lai vô nại thái song mang,
Phiêu phiêu thừa phong lai Đế bàng,
Ngọc trục phi khan châu vị đạm,
Cảnh đài khải thị mặc do hương,
Giang sơn cựu xứ trùng di lãm.
Thảng thảng thanh cù hiệu mộ trang,
Hậu cổn phù sinh niên vị quán,
Túc nhơn nguyên thị tích Đào-Lang,
Thí tượng tùng tiền sổ nhứt biến,
Bất giác hóa thân dỉ tam chuyển,
Tất sanh báo đáp tứ thân ân,
Chỉ thử hiếu tâm chung bất biến,
Linh thanh hách trạc văn kinh kỳ,
Tứ phương uý hoài lập miếu điện,
Ngọc-Hoàng án hạ lịnh chỉ truyền,
Sắc phong Liễu-Hạnh trấn Nam điện,
Học đắc trường sinh bất lão đơn,
Nhứt gian vị đạt thiện đầu quan,
Đại chấn oai linh Thiên-Đế nộ,
Sắc lịnh tiền hậu trung tam quan,
Thi pháp giải trừ hiền hiện nhị,
Thử hậu quy Y Thái-Lạng-Sơn,

Hộ quắc ti dân linh Ứng trứ,
Lịch triều sắc tặng điệp ân ban,
Toán lai hóa sanh lý phi ảo,
Tiều Kiếp nang đào nhứt đại tạo,
Tiên nhơn phật quả phi nang cầu.
Nhu hà vô quý sinh nhân đạo,
Nhứt chân kính nghĩa trạm linh đài,
Vạn thiện căn nguyên hoàn chí bửu,
Phồ nguyện thế nhơn thính Thánh ngôn,
Lộ lôi ần ngụ vô ngôn giáo.

CHÁNH NHỨT VỊ THÁNH-MẪU
CẢNH THẾ CHÂN KINH ĐỆ
NHỨT CHƯƠNG

Thánh tự thượng thừa Đế-Mạng,
Tái giáng trần hoàn,
Biến quan vổ trụ nhân tâm,
Hắn kiến di luân du tự,
Nghiệt duyên tợ hải, ác tích như sơn,
Hắc khí thường xung, tai ương hạ giáng,
Ô hô thế đồ chí thử, lương khả thống tai,

Nẳng mong Thượng-Đế thùy ân,
Bất nhẫn sinh dân đồ thán,
Sắc hạ chư tôn xiển hóa,
Vấn hồi thái cổ thuần phong,
Phản tính đồ thư, tiên ư Bắc quấc,
Tỉnh thân giáng trứ, kế dĩ Nam ban,
Lưỡng địa tương phu, nhứt đường cọng đính,
Thánh diệc bất từ thiểm lậu bỉ lý phu trần,
Minh thiện quấc âm,
Dục sử trí ngu cọng hiền,
Vi thần trung, vi tử hiếu,
Vi huynh hữu, vi đệ cung,
Phu xướng phụ tùng, bằng hữu chí tín,
Ngũ luân khắc tận,
Bách hạnh vô khuy,
Thị Thánh hỷ chi,
Thị Mẫu vọng chi,
Tái khủng tín tín nghi nghi, vị tri Thánh đạo,
Ư thị ngọc gian từ phồ, Chủ thiện đường trung,

Tuyên giảng lạc tùng, Kính thành khả đạt,

Từ nhơn quảng bố,
Loan giá lai lâm,
Phục tứ tu thân nhứt kinh,
Triệu Thánh tục giáng Lạc Thiện nhứt bộ,

Kỳ tiêu như kiếp,
Vọng thiếp thái hòa,
Xứ xứ âu ca, gia gia tụng đọc,
Như quả tuân hành bất dãi,
Tín tri báo ứng vô sai,
Thảng hoặc mạo kính tâm vi,
Ngôn thiện hành ác giả,
Bản xứ Thổ-kỳ, bản gia Táo-quân
Tam thi bành thần,
Tường chú minh bạch, Nhứt hào bất thác,

Vạn kế nang đào,
Vật vị cao cao, vô tri vô thức,
Vật vị mặc mặc, giám tư tại tư,
Thận kỳ vô khi, công đức mạc lượng,

Tật như ảnh hưởng, hiệu nhược
cổ phu;
Bách phúc thị du,
Thiên tường tất tập,
Khâm tai khâm tai,
Lẫm tuân vật hốt,

---

THỊ NỮ BẠCH-HOA CÔNG-CHÚA
PHỤNG TÁN

Kính kính kính.
Khẩu tụng tâm suy, hoàn nhĩ thính.
Tự tự trân châu, ngôn ngôn kim kính,
Yếu nghi khắc cốt dự minh tâm,
Chân thị bảo sinh tinh vĩnh mạng,
Nhĩ thần ngưng, nhĩ tính định.
Triêu tư tịch tư thị vi cảnh,
Kính kính kính.

ĐỆ NHỊ VỊ THÁNH MẪU CẢNH THẾ
CHÂN KINH ĐỆ NHỊ CHƯƠNG

Kỳ tại thượng cổ,
Thế chất dân thuần,
Lợi dục bất phân,
Thị phi mạc biện,

Gia tường lủ kiến,
Thụy khí tần trương,
Nhựt thăng nguyệt hằng,
Các hữu thường độ,
Tinh vô hiện trú, phong bất minh điều,
Thảo mộc hòa miêu, biến phu sương mậu,
Lâm ly chần đậu,
Hãn nhán tai ương,
Nhơn dân bình khương,
Cọng tế nhơn thọ, Thế viễn thái cổ,
Vận khởi chinh tru,
Duy lợi thị cầu, hà quan liêm sỉ,
Nhơn tâm thậm bỉ, Thế sự kham ta,
Huynh đệ bất hòa, phu thê phản mục,
Chức cung bất túc, Trung hiếu liêu văn,
Giao hữu chí thân, Tiệm manh sơ bạc,
Thiện sự bất tác, ác sự thị xu,
Vô trí vô ngu, Thao thao như thị,
Dục kỳ trí trị, An khả đắc tai,
Ôn dịch tần lai,

Hoàng trùng tác hại,
Liên miên kỷ tải, Khốn ách đa phiên,
Dũ địa hô thiên, Tổng thuộc vô ích,
Bất tri tự trách, Phản vị hà cô,
Ô hô ô hô! thâm hỷ thậm hỷ,
Nhơn thân vi qúý,
Vật loại bất như,
Mãn kiếp đồ thư,
Dinh sương điềm tích,
Thị vi trần tích,
Khán nhược vu từ, Dâm thơ dâm thi,
Dâm ca dâm thoại, Điềm bất vi quái,
Phản vị hứng hào, Kiếp vận thời tao,
Khốc thanh mản xứ, Hồ vô viễn lự,
Dĩ hứu cận ưu, Thùy vi đạo mưu,
Kế thuật thánh quỷ, xiền minh kỳ bí,
Chỉ thị kỳ vi, Nải chí vu tư,
Bất hạnh nhi thạnh,
Mông kim tam thánh,
Hiền hóa cửu Thiên,
Quảng khuyến quảng truyền,
Giáng kinh giáng bút,
Phân minh dương luật,

Chỉ phán âm hình,
Cụ hữu thiên kinh,
Bất nhứt nhi túc,
Sử nhơn tin phục,
Sử nhơn tâm minh,
Thịnh thế long bình,
Ư tư tái mồ,
Quan giả tâm mộ,
Vật sử tâm khi,
Lầm chi, lầm chi,
Hoàng - Thiên kỳ giám;

THỊ NỮ QUỲNH - HOA CÔNG - CHÚA
PHỤNG TÁN

Châm châm châm,
Như châu như ngọc diệc như kim,
Y tục binh, chính nhơn tâm,
Linh nhơn đối kháng hửu dục kỳ lân,
Như cồ sắc như dao cầm,
Linh nhơn kính thính khanh hồ
kỳ âm,
Giản nhi ước, đạm nhi thâm,
Linh nhơn giá lý, tử tế tư tầm,

Như nhả vịnh, như tụng ngâm,
Khả duyệt khả lạc, nhi bất dâm,
Châm châm châm.

ĐỆ TAM THÁNH - MẪU
CẢNH THẾ CHÂN KINH ĐỆ TAM CHƯƠNG

Thiên chi sinh vật, nhơn vi tối linh,
Tứ đoan vạn thiện, ngũ tính thất tình,
Thiên chi sở tý,
Dử sinh cầu sinh,
Linh đài thượng tịnh,
Vật dục vị manh,
Kính chân thị kính,
Phi hữu sức tình, ái chân thị ái,
Phi hữu dã thành,
Vân hà nhựt dự trí trưởng,
Tập dự tánh thành,
Tửu sắc thị thượng,
Tài khí thị tranh,
Chân tính ký tán,
Bản tâm vô linh,
Bất kính Thiên địa,
Bất úy thần minh,
Bất trọng sư trưởng,

Bất thuận phụ huynh,
Bất liêm bất sỉ,
Vô bất vi dĩ,
Phong tiệm biến di,
Tục chân lậu bỉ,
Thử thân bất ái,
Hoàng tuất kỳ tha,
Mạc thậm ư thử, ngôn chi vĩnh ta,
Ô hô! tam quang khí tán,
Ngũ nhạc tinh phân,
Thế viễn thuần phát, Thục giác tư dân,
Tỉnh nhơn nhi tỵ, Hạng ô dĩ trăn,
Hoàng-Thiên phú dự,
Diệc bất ngã bằn,
Nhẫn khí kỳ bản, Bất phản kỳ chân,
Cửu pháp ký đỗ, Tam cương diệc luân,
Thùy kỳ năng tử,
Thùy kỳ năng thân, Nhĩ chi sự phụ,
Viễn chi sự quân, Học phi vị kỷ,
Chỉ thị vị nhân, Nông đỗ thực cốc,
Bất vụ thực nhân, Công đỗ xảo trá,

Bất thượng hồn thuần,
Thương tri kế lợi, Bất biện sơ thân,
Mục đỗ dân gian, Tâm quan thế sự,
Hoặt ôn hoặt hoàng,
Hoặt hạn hoặt thủy,
Kiếp sát thường gia,
Tai ương bất dĩ,
Thiên đạo hiếu sinh,
Chiêu vong tự nhĩ,
Khỉ dục lao tai,
Bất đắc dĩ nhĩ,
Tư tắc thời đinh mạt kiếp,
Vận thuộc hạ nguyên,
Thần nhân giao tiếp,
Thiên cổ hãn truyền,
Phi loan khai hóa,
Giáng bút thành thiên,
Sử nhân tụng độc,
Sử nhân giảng tuyên,
Quảng vị khuyến hóa,
Quảng vị ấn thuyên,
Duy thiên sanh nhân,
Dĩ nhân thành thiên,
Thứ cơ vô thiểm,

Thượng kỳ miền chiên,
Hạnh vật tiết mạng,
Vật vị u huyền.
Khả ố giả, thỉ chi sở ngôn, vị
thường bất thiện,
Chung chi sở hành, nải đại bất nhiên,
Nghi phi thị Thánh,
Nghi phi thị Tiên,
Nghi thị vọng tác,
Nghi thị vọng biên,
Thử đẳng tội trạng,
Bất thăng số yên,
Duy kỳ hữu chí chư sinh,
Tịch triêu tụng độc,
Dĩ đạo tương phu,
Dĩ tình tương đốc,
Như thần kỳ lâm,
Giới nhĩ cảnh phúc,

THỊ NỮ MAI-HOA CÔNG CHÚA
PHỤNG TÁN

Tư tư tư,
Ngũ luân bách hạnh tổng vô di,

Khả vi ca khả vi thi,
Hữu điều hữu luật, hữu kỳ quy,
Khả vi táng khả vi từ,
Hữu điền hữu tự, hữu kỳ nghi,
Vỗng chi cương, lâm chi ty,
Bất thác bất vặn, bất quái vi,
Chánh thiên trụ lập địa duy,
Kế vãng khai lai đạo vĩnh thùy,
Niệm tư tại tư,
Thận chi giới chi,
Tư tư tư.

VÂN-HƯƠNG CHÁNH NHỨT VỊ
THÁNH-MẪU LINH TƯỜNG TÁN

---

Hóa hóa sinh sinh, hóa hóa sinh,
Nghiệm nhiên di tượng, kiến chân hình,
Tuyết phu hoa mạo tinh sơ lạc,
Liễu nhãn đào tư nguyệt bán minh,
Sương kiếm hoành yêu oai lẫm lẫm,
Hà y huyến thể bộ khinh khinh,
Anh hoa tả xuất truyền chân bút,
Tinh thể tràng lưu nhứt bộ kinh.

## VÂN HƯƠNG ĐỆ NHỊ VỊ THÁNH-MẪU LINH TƯỜNG TÁN

Khuê quang anh tú dục,
Tư thề lệ vân tiêu,
Diệm diệm anh đào diện,
Tiêm tiêm dương liễu yêu,
Phong tao tài tự dụ.
Trinh tịnh hạnh nang miêu,
Nhứt biệt vân sơn hậu,
Thiềm cung lạc phụng thiều.

## VÂN HƯƠNG ĐỆ TAM VỊ THÁNH - MẪU LINH TƯỜNG TÁN

Thiên thị tinh anh dục,
Tranh tranh khích tuế hàng,
Tuyết phu ngưng tố chất,
Hoa kiềm điềm hồng ban,
Tình lảng hàm thu thủy,
My tiêm đới viễn sơn
Hóa sinh thành mạc trắc,
Liệt liệt biểu nhơn gian.

THƯỢNG NGÀN CÔNG - CHÚA
PHỤNG THUẬT THU KINH TÁN.

Từ bi cứu thế,
Hiền hách oai linh,
Diễn kinh thuyết pháp độ quần sinh,
Nguyệt dỉ thử công đức,
Phổ cập nhứt thiết chư âm minh,
Thính giả siêu thoát, cộng đắc an ninh
Phước lộc vĩnh bảo, hưởng trường linh
đệ tử

Khể thủ đốn thủ ngưỡng bạch,
Nam mô Vân - Hương Thánh - Mẫu
Tam Vị Đại từ tôn.

NAM MÔ PHẬT-MẪU CHUẨN ĐỀ VƯƠNG
BỒ TÁT MA HA TÁT

Khể thủ quy y tố tất đế,
Đầu điện đảnh lễ thất cu chi,
Ngả kim xưng tán đại Chuẩn đề
Duy nguyện từ bi thùy gia hộ,
Nam mô tát đà nẫm, tam diệu tam bồ
đề, cu chỉ nẫm, đát diệc tha, án
chiết lệ, chủ lệ, chuẩn đề, sa bà ha.

## BÁT NHÃ BA LA MẬT ĐA
## TÂM KINH

Quán tự tại bồ tát,
Hành thâm bát nhả ba la mật đa thời,
Chiếu kiến ngủ uẩn giai không,
Độ nhứt thế khổ ách,
Xá lỵ tử sắc bất nhị không, không bất nhị sắc,
Sắc tức thị không, không tức thị sắc,
Thọ tưởng hành thức, diệc phục như thị,
Xá lỵ tử, thị chư pháp, không tướng
Bất sanh bất diệt, bất cấu bất tịnh,
Bất tăng bất giảm, thị cố không trung vô sắc,
Vô thọ tưởng hành thức,
Vô nhãn, nhĩ, tỉ, thiệt, thân, ý,
Vô sắc thanh hương vị xúc pháp,
Vô nhãn giới, nải chí vô ý thức giới,
Vô vô minh diệc, vô vô minh tận,

Nãi chí vô lão tử diệc, vô lão tử tận,
Vô khổ tập diệc đạo,
Vô trí diệc vô đắc,
Dĩ vô sở đắc cố,
Bồ đề tát đỏa, y bát nhã ba la mật
đa cố,
Tâm vô quoái ngại, vô quoái ngại cố,
Vô hữu khủng bố, viễn ly điên đảo,
mộng tưởng cứu cảnh niết
bàn, tam thế chư phật,

Y bát nhã ba la mật đa cố, đắc a nậu
đa la tam diệu tam bồ đề,
cố tri bát nhã ba la mật đa.

Thị đại thần chú, thị đại minh chú,
Thị vô thượng chú, thị vô đẳng đẳng
chú, năng trừ nhứt thiết
khổ, chân thiệt bất hư,

Cố thuyết bát nhã ba la mật đa chú,
tức thuyết chú viết ; yết đế
yết đế, ba la yết đế, ba la
tăng yết đế, bồ đề tát bà ha,

Nguyện dĩ thử công đức, phổ cập ư nhứt thiết ngã đẳng dự chúng sinh, dai cộng thành phật đạo.

Nam mô A di đà phật...

BỔ KHUYẾT CHƠN NGÔN

Án bối tự ra, mại tự qua, Ngữ bất chơn lậu tự ta, ý bất chuyên tâm tất ta,

Mậu tụng kinh thiên đảm tha,
Hương hoa tịnh thủy thành tâm ý,
Bồ khuyết viên mãn tội tiêu ma,
Chư phật long thiên cầu sám hối,
Nam mô cầu sám hối bồ tát,

# TỰA

*Phổ đức tư phương, nhi-Tiên, nhi-Thánh, nhi-Thần.*
*Hóa thân tam chuyển Duy-từ, duy-hiếu, duy-trinh.*

*Đức Vân-Hương Thánh-Mẫu hóa sinh, sinh hóa ba lần sự tích rõ ràng, bộ kinh « cáo thiên tam thế thực lục ». Đức Thánh-Mẫu trước bút truyền lại, và bộ sách, « Việt-Nam thần nữ truyện », nói sự tích Thánh-Mẫn rõ ràng.*

*Nhưng hán văn, không được thông dụng cho những người không biết chữ nho, vậy nam nữ thiện tín chúng tôi, hết sức cầu khẩn xin đức Thánh-Mẫu ban ân cho chúng tôi, được phép in kinh, và điển tích, của Vân-Hương tam vị Thánh-Mẫu, vì chúng tôi thấy trong bách vị Thần nước Việt-Nam ta chỉ có bốn vị thần tứ bất tử mà đức Thánh-Mẫu Liễu-Hạnh công chúa sắc phong Thượng Thượng Thượng đẳng tối linh tôn thần, chúng tôi đã khảo cứu kinh và điển tích của Thánh-Mẫu y như trong tam thế thực lục, không dám thêm bớt, vậy xin in để ấn tống bằng Quốc âm, để thông dụng cho ai ai đều biết, trong nước Việt-Nam ta, có Phật, có Thánh, có Tiên, có Thần, hiển hiện, ai thành tâm muốn cầu khẩn tụng niệm trong gia đình, hoặc cầu an, cầu bình, thời cứ theo trong kịnh nầy mà tụng niệm.*

*Thời đặng cầu chi tất ứng, theo như tam vị Thánh-Mẫu đây, Ngài là huyền diệu cao thâm ai có đại nghiệm mới hiểu thấu.*

## BÀI KỆ (1)

**Khả hành khả ố.**
**Đa tử nhựt đa tôn.**
**Bách tự chi trùng.**
**Xuất ngôn chi liệt Thánh,**
**Ứng vọng đàn chơn kinh,**
**Thỉnh Thiên địa chi chứng minh,**
**Tú cú vọng bái bách linh,**
**Linh tinh linh tinh,**
**Y như nhựt tiếu như nguyệt minh,**
**Đinh tiền giám sát.**
**Khể thú bách bái thượng tấu.**

## VÂN HƯƠNG THÁNH-MẪU

TAM THẾ GIÁNG SINH

(Sự tích)

雲 鄉 聖 母
三 世 降 生
事 跡

Đức Vân-Hương Thánh-Mẫu, Giáng sinh trước sau ba lần

**1o) Lần thứ nhứt Thánh-Mẫu phụng mạng giáng sinh.**

**2o) Lần thứ hai Thánh-Mẫu bị trích xuống trần.**

**3o) Lần thứ ba Thánh-Mẫu tình nguyện xuống trần.**

---

(1) *Bài kệ này đức Thánh-Mẫu giáng bữa (28-5 Kỷ-sửu). Châu phê cho thiện tín, về việc ấn tống kinh điển.*

*Ai nhứt tâm ấn tống kinh điển, phải kỳ nguyện tụng cho được bách biến.*

# THÁNH - MẪU GIÁNG SINH

## (LẦN THỨ NHỨT)

## 1434 - 1473

Xưa ở Bắc-kỳ về huyện Trấn-sơn-Nam, gọi là tỉnh Nam-Định 南定 phủ Nghĩa-Hưng 義興 Huyện Đại-an 大安 (1) xã Trần-xá 陳舍 có một người gọi là Phạm-thái-Ông 范太翁 hiệu là Huyền-Viên 玄圓 húy là Đức-Chánh 德正 Vợ quán ở Miêu-Duệ 苗裔 gọi là Phạm-thái Bà hiệu là Thuần-Nhứt 純一.

Hai ông bà ăn ở rất hiền lành phước hậu. Ngày đêm chỉ lo vun trồng cội đức, bồi đắp ngành nhơn, hằng tâm đã sẵn hằng sản lại nhiều, cho nên sự làm phúc càng ngày càng tăng tiến, nào là tô tượng đúc chuông, nào là xây chùa lập miếu, nào là san cơm xẻ áo cho kẻ bần cùng, nào là phát gạo cấp tiền cho người cô quả ;

Nói tóm lại là không có một việc thiện nào mà không có hai ông bà họ Phạm.

Nhưng Phạm-thái-Ông, và Phạm-thái-Bà có một nỗi buồn riêng, là hào tử túc vẫn còn hiếm, buồn rồi lo, vì tuổi đã nhiều mà con chưa có không biết lấy ai mà kế thế về sau, để giữ lấy cơ đồ họ Phạm.

Thường ngày Phạm-thái-Ông cùng Phạm-thái-Bà cứ thiết đàn làm chay, cầu trời khấn phật xin cho có con hậu tự, lòng thành thấu đến trời xanh, việc cầu tự đức Ngọc-Hoàng động tất, xét sổ Nam-Tào thấy Phạm thái-Ông khi xưa làm Phó-Sứ Thiên-Triều Khâm Sai, tra sổ bị có điều bất công, nên phải bị trích xuống cõi trần thế ; bởi vậy lời khẩn cầu của đức Phạm-thái-Ông được trên Thiên-Đình đoản hợp :

Đức Ngọc-Hoàng tức thì hạ lệnh, truyền đòi đệ nhị Tiên-nương lên chầu, mấy phút sau, đã thấy một vị Tiên-nương mặc áo hồng, gót sen nhẹ bước, quỳ lạy trước sân rồng, chờ lệnh.

---

*(1) Đến đời Tây-Sơn Cảnh Thịnh tam niên, làng Trần-xá đổi tên là Quãng-Nạp, Vị duệ Thôn.*

*Thôn Miêu-Diệu cũng thuộc về xã Quãng-Nạp.*

Đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế phán rằng : « Trần-Hoàn có Phạm-thái-Ông tu nhơn tích đức đã lâu, mà chưa có con nối hậu, nay cha muốn cho con xuống đầu thai làm con nhà họ Phạm ít lâu ; rồi sẽ trở về Linh-Tiêu vậy con nghĩ sao ? »

Đức Tiên-Chúa tâu rằng : « Đội đức Thiên-Nhan, non cao bể rộng, khôn toan cưỡng lời, Hoàng-phụ phán dạy mấy lời, con xin tuân mạng ».

Đức Thượng-Đế nghe Tiên-Chúa cũng vui lòng thuận xuống trần, thì trong lòng vui vẻ lắm.

Lúc đó, Quần-Tiên tâu hỏi đức Thượng-Đế rằng :

« Cho Tiên-Chúa xuống trần độ bao nhiêu lâu, Đức Thượng-Đế liền cầm bút son ngự phê hai chữ Linh-Tiêu trên đầu tên của đức Tiên-Chúa, và phía dưới năm chữ : (1)

« Tứ phương lai cúng Phật 四方來供佛 rồi truyền cho lui chầu ;

Buổi Thiên-Triều hội - nghị chính vào ngày rằm tháng sáu năm Quý-sửu, niên hiệu Thuận-Thiên lục niên, 順天六年 (1433) Triều vua Lê-Thái-Tổ, giờ tý đêm hôm đó, Phạm-thái-Bà nằm chiêm bao thấy có Đức Tây-Cung Vương-Mẫu 西宮王母 cho một quả đào, mùi thơm ngào ngạt, kế đó Phạm - thái Bà có thai ;

Đến ngày giáng thế, Đức Tiên Chúa trước vào lạy Đức Hoàng-Phụ, và Mẫu-Hậu, rồi trở ra chào văn võ bá quan, cùng các vị Quần-Tiên, và dặn dò đâu vào đó xong rồi, mới bước lên loan xa đã chờ sẵn trước Thiên - môn, tức thì, sanh ca đàn hát đôi bên, dập dịu phụng liền xuống miền nhơn-giang, cờ bay nhạc thổi trống vang, theo hầu Tiên-Chúa cả đoàn Tiên-Nga.

---

*(1) Năm chữ đó nghĩa là bốn mươi năm, vì phương là bốn phương trời, mười phương Phật, nhưng Đức Ngọc-Hoàng phê ẩn ngự không cho Tiên-Chúa biết, sợ thiên cơ khi sau Tiên-Chúa xuống trần.*

Đêm đó Phạm-thái-Ông nằm ngủ, mơ màng thấy các vị Tiên-Nga vào nhà mình mùi thơm ngào-ngạt, Phạm-thái-Ông vội vàng khăn áo chỉnh tề để ra nghênh tiếp, khi bước xuống thềm, vì lòng kinh sợ, khúm núm thụt lùi trật chưng sắp ngã, lúc đó Phạm-thái-Ông giật mình tỉnh dậy, thì Phạm-thái-Bà đã sanh đặng một người con gái.

Nhãn quang lóng lánh tinh thần, mày ngài vành nguyệt, giá ngần vóc sương, má đào, môi hạnh phi thường, giá so Tố-Nữ Tiên-Nương không bì, lúc đó chính vào giờ dần, ngày mùng sáu tháng ba năm Giáp-Dần, niên hiệu là Thiệu-Bình nguyên niên, Triều Vua Lê-Thái-Tôn Hoàng-Đế 黎太宗皇帝 紹平甲寅元年 (1434) trong nhà thơm nức mùi hoa huệ, ai ai cũng lấy làm mừng, và lấy làm lạ.

Hoa huệ đó là các vị Quần-Tiên đem dâng đức Tiên-Chúa trong khi tạm biệt, Phạm-thái-Ông thấy con mình hình dung tuấn tú, cốt cách phi phàm, lại nhận thấy các vị Tiên-Nga vào nhà, nên đặt tên là Tiên-Nga.

Gặp cảnh lão bạng sanh châu, Phạm-thái-Ông cùng Phạm-thái-Bà chăm nom săn sóc cho con một cách khác thường, nói không hết được, thật là :

Yêu như ngọc, dấu như ngà. nưng châu rún biển, hứng hoa lưng trời, màn the trướng gấm thảnh thơi, thâm khuê dưỡng dục, khác vời Tiên cung.

Phạm-thái-Ông cùng Phạm-thái-Bà từ khi sinh ra Tiên-Chúa thường bảo nhau rằng :

Từ khi kết nghĩa với nhau đã hơn hai mươi năm, mà chưa hề sinh nở lần nào, thế là biết hào tử tức của ta hiếm lắm, bây giờ ta đã già rồi mới có.

Chắc vì thường ngày chúng ta hay làm những điều phước thiện, cho nên Hoàng-Thiên không nở, phụ lòng thiệt là cảm ơn Trời Phật không biết nhường nào ».

Phạm-thái-Ông, cùng Phạm-thái-Bà nghĩ vậy, nên lại lo làm những điều phước thiện hơn trước, ngày tháng thoi đưa, thì giờ thấm thoát.

Tiên-Chúa đã lên năm tuổi, tức là năm Mậu Ngọ niên hiệu Lê-Thiệu-Bình ngũ niên 黎紹平戊午五年 (1438).

Đức Tiên - Chúa biết mình thác sinh vào cửa nhà giàu, trong lòng không lấy làm vui, vì Đức Tiên-Chúa tự nghĩ sinh vào nhà nghèo thì Đức Tiên-Chúa dễ báo hiếu hơn, đến năm Quý-Hợi niên hiệu Thái-Hòa nguyên niên 太和癸亥元年 (1443) triều Vua Lê-Nhơn-Tôn 黎仁宗 Đức Tiên-Chúa lên mười tuổi, khi đó đã có trí thức thông minh, con gái trần gian vào tuổi đó, đương độ thơ ngây, có biết gì là sự khôn dại, là sự hiếu thảo, nhưng Đức Tiên-Chúa, đã xuất tính khác thường rất tà hiếu thuận, cung phụng hai thân mùa hạ quạt mát, mùa đông chăn mền.

Những khi Phạm-thái-Ông, hay Phám - thái - Bà có đau thì Đức Tiên-Chúa ngồi hầu luôn bên trướng, nửa bước không rời, lo chăm thang thuốc, lo việc cháo cơm, đến khi nào cha mẹ thiệt lành thì Đức Tiên-Chúa mới an lòng.

Có một đêm về mùa đông tuyết sương lạnh lẽo, Phạm-thái-Ông lâm bịnh đã ba bốn ngày, thuốc thang không chuyển.

Đức Tiên-Chúa lấy làm lo lắm, ngày biếng ăn, đêm quên ngủ, vóc ngọc mình mai, hình dung tiều tuy, thiệt là bề trong trăm phần buồn bã, mà bề ngoài giả dạng làm vui, để cho Phạm-thái-Bà yên dạ, nhưng thấy bịnh Đức Phạm-thái-Ông không giảm, Đức Tiên - Chúa trong lòng hoảng hốt lúc đó lẻn dậy một mình, thắp hương ra giữa thinh không khấn vái Phật Trời, phò hộ cho cha, bịnh tình thuyên giảm.

Phạm-thái-Bà trở mình sực tỉnh không thấy con, liền gọi cũng không thưa bèn thắp đèn đi tìm, Đức Phạm-thái-Ông thấy thế cũng thức dậy.

Bất đồ Phạm-thái-Bà ra đến giữa sân, thấy Đức Tiên - Chúa đương quỳ khấn nguyện, tuyết xuống phủ cả người, Phạm-thái-Ông cùng Phạm-thái-Bà thấy con như thế cảm động quá, chờ cho con khấn xong, mới gọi vào thay áo đi nghỉ, Đức Phạm-thái-Ông thấy con mình còn nhỏ, mà đã chí hiếu như vậy, trong lòng khoan khoái vui tươi, từ đó về sau bịnh đều thuyên giảm, thiệt là :

*Năm lên mười tuổi khôn thay,*
*Một bề hiếu thuận nết na ai tày*
*Thung-Huyên sớm dép tối dày,*
*Quạt nồng đắp lạnh đêm ngày vào ra,*
*Tôn thân thượng mục hạ hòa,*
*Lời ăn tiếng nói nhu hòa khoan thai,*
*Đủ đều ngôn hạnh công dung,*
*So xem cốt cách khác người trần gian.*

Đến tuần tam ngũ phương-phi, bạn tấn khách tấn dập dìu vãng lai, Phạm-Ông mới hỏi con thời, chiêu thân sớm định đề già tâm khoan, thấy con dưới gối thừa hoan, Thân con nên phải lo toan việc nhà.

Đức Tiên - Chúa, nghe song thân dạy thế, cũng cảm động, nhưng Tiên-Chúa nhứt định thủ tâm trinh bạch, bụi trần không chút vương dơ, liền tự nghĩ thưa rằng :

*Nay con đội đức sanh thành,*
*Ơn tày biển rộng nghĩa đà non cao,*
*Hồ thân chút phận thơ đào,*
*Hình lâm tử tức triệt vào cung phu.*
*Cuộc đời như thể phù vân,*
*Thân Tiên bận lấy duyên trần làm chi,*
*Nhớ khi nuôi dưỡng phò trì,*
*Nghĩ sao báo đáp ơn nghì cho phu,*
*Con xin giốc chí đường tu,*
*Chiều hôm ban sớm duy du vui cùng,*
*Mặc ai mối điệp tin ong,*
*Mặc ai lá thắm chỉ hồng bạn duyên,*
*Khi xưa phẩm cách người Tiên,*
*Lẽ nào nở để hồng liên bùn lầy.*

Phạm-thái-Ông, cùng Phạm-thái-Bà nghe con nói đã cạn lời, ngở rằng con mình Tiền thân Phật Quan-thế-Âm giáng sinh chăng, nên cũng chiều lòng con, không nói đến sự nhơn-duyên nữa.

Đến năm Nhâm-Ngọ hiệu Lê-Thánh-Tôn Quang-Thuận tam niên, Đức Tiên-Chúa hai mươi chín tuổi, thì Đức Phạm-thái-Ông tạ thế.

*Ngán thay dưới đất trên trời,*
*Một người mà gánh hai vai thâm tình,*
*Báo ân tứ đức sinh thành,*
*Gần xa ai kẻ nức danh nữ tài.*

Cư tang mới được hai năm, Phạm-thái-Bà cũng theo Phạm-thái-Ông về nơi cực lạc.

Tức là năm Giáp-Thân niên hiệu vua Lê-Thánh-Tôn Quang-Thuận ngũ niên, 黎聖宗光順五年甲申 (1464) Đức Tiên-Chúa lên ba mươi mốt tuổi, Đức Tiên-Chúa đau lòng xót ruột ngất đi tỉnh lại không biết mấy mươi lần.

Than ôi ! trên không anh, dưới không em, một mình bối rối, ngậm thảm nuốt sầu, khó bề toan liệu, bèn mời các bậc trưởng lão trong làng, trong xóm lại bàn, các ông trông thấy Đức Tiên-Chúa nết na hiếu để, ai cũng thương tình, rồi người giúp việc này, kẻ đỡ việc khác, sự tống táng Phạm-thái-Bà rất là trọng hậu.

Thân Đức Tiên-Chúa bao quản tân toan, nào hầu hạ họ đương làng nước, nào tiếp đải kẻ viếng người thăm, nào lo việc thiết đàn làm chay, cầu siêu cho Song thân, nào lo việc tống táng, an toàn, nào lo sắm cỗ bàn thực phẩm, để tiếp đải bà con lối xóm, một mình Đức Tiên-Chúa trăm tính ngàn toan, lo xong đâu vào đó rất là chu đáo, sau việc tống táng xong rồi ;

Đức Tiên-Chúa, lại lo báo đáp, những kẻ có công, lạy tạ những người giúp việc, không sót một đều gì đáng trách được, đến tuần tứ cửu làm chay, đại đàn bố thí bảy ngày đêm, Đức Tiên-Chúa cầu nguyện cho vong linh hai thân được siêu độ, lòng hiếu thảo thấu đến cửu thiên ;

Đức Thượng-Đế liền truyền đem bộ trắc-giáng ra ngự lãm, Đức Thượng-Đế thấy Tiên-Chúa còn mười năm nữa mới đến hạn quy tiên.

Còn Phạm-thái-Ông, cùng Phạm-thái-Bà, hàng ngày lo làm điều phước thiện, tu nhơn tích đức, cũng được siêu độ.

Từ ngày Thung-Huyên khuất núi, Đức Tiên-Chúa buồn rầu, ngày biếng ăn, đêm biếng ngủ, chỉ thở vắn than dài, không còn muốn gì nữa, ở trong làng có mọt ông cụ già, thấy Đức Tiên-Chúa nết na hiếu thuận cũng thương tình, mời đến khuyên giải, bày vẽ cho Đức Tiên-Chúa rằng :

Đạo làm con, khi cha mẹ mất rồi, không phải là than phiền như thế mãi mới là hiếu, hai ngài không có con trai chỉ một mình cô là gái, mà cô không xuất giá, thế là gái cũng như trai, cô nên dải sầu làm vui, chăm sóc làm ăn, mà giữ bền cơ nghiệp, kẻo một mai cơ đồ sa sút, chắc hai ngài ở dưới huỳnh tuyền cũng không được thỏa dạ, cô nên nghĩ lại, khuya sớm giải khuây.

Đức Tiên-chúa nghe nói, mới hồi tỉnh liền quỳ xuống lạy tạ mà rằng :

« Thưa cố, những lời cố dạy con xin ghi tạc vào lòng, và ơn đó, sau này con không dám quên. »

Từ đó về sau, Đức Tiên-chúa canh cửi vá may, và lo lắng làm ăn, không buồn rầu như trước nữa, có một hôm, Đức Tiên-chúa nằm chiêm bao thấy có bà Tam-Tinh công chúa 三晶公主 lại nói rằng :

« Tôi là con gái vua Động-Đình ; vâng mệnh lệnh đem vàng bạc châu báu lại giúp. »

Quả nhiên, trong khoảng mười năm đó, tài chí như xuyên, Đức Tiên-chúa làm ăn phát đạt, chẳng bao lâu mà Đức Tiên-chúa giàu gấp năm gấp mười hơn trước.

Đức Tiên-chúa cảm cái ơn đó, nên bây giờ, cứ đệ niên đến ngày hai mươi tháng tám là ngày kỵ Vua Động-Đình, thì Quần-Tiên hội lại, trần thiết lễ nghi làm lễ chiêm bái, để tỏ lòng không quên gốc và ơn.

Đức Tiên-Chúa giàu thêm lên bao nhiêu, thì Đức Tiên-chúa lại làm phước nhiều bấy nhiêu, nào trợ cấp cho đồng dân, lo dựng chùa lập miếu cho làng, lo xây lăng đắp mộ cho

các vị Tiên-linh và sửa sang nhà từ đường để phụng sự, còn dư giả bao nhiêu, Đức Tiên-chúa bố thí cho tất cả bốn phương dân cùng.

Ngày tháng thoi đưa chẳng bao lâu, mà hạn của Đức Tiên-chúa về Linh-Tiêu đã đến, một buổi chiều kia, về tiết mùa xuân, năm quý-tỵ, hiệu Lê-Hồng-Đức thứ tư, 黎洪德癸巳四年 năm (1473) Đức Tiên-chúa chẵn bốn mươi tuổi, một hôm khi trời mát mẻ, trong vườn trăm hoa đua nở, trên ngành oanh hót líu lo, Đức Thiên-chúa cũng nhơn khi nhàn hạ, dạo gót sen ra vườn ngoạn thưởng, các thức hoa đua nở, để đề thi thưởng xuân cho tiêu sầu dải muộn, bữa đó chính là ngày mùng chín tháng giêng, Đức Tiên-chúa sực nhớ lại ngày đó là ngày vạn-thọ Đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế rồi Đức Tiên-chúa mơ màng ôn lại trọng tri nhớ rằng :

Hiện bây giờ trên điện văn minh Đức Thượng-Đế còn đương :

*Cân đai áo mảo rõ ràng,*
*Các quan văn võ, bày hàng hai bên,*
*Quần thiên nhạc mới tâu lên,*
*Trân châu mã não ngự diên sẵn bày,*
*Kim-Đồng Ngọc-Nữ đông thay,*
*Bàn đào đơn dược tiến ngay ngự tiền.*

Đức Tiên-chúa nhớ vậy lấy làm buồn lắm, nên thường thường trông cho ngày tháng mau qua, để đến hạn về trời, mà hưởng vui cùng chị em trong cung quảng. 宮廣

Bước qua tháng ba năm quý-tỵ (1473) đêm mùng một 癸巳年三月朔日夜 Đức Tiên-chúa thấy vị Thổ-Thần 土神 tức là Phủng-Vương 馮王 đến tâu với Đức Tiên-chúa rằng :

« Quảng cai Long Mạch bấy lâu, phụng sai rước Chúa về chầu Tiên-Cung. »

Tâu xong, bỗng có trận gió ào ào, làm cho đồ lộc rung cây, có một đám mây ngũ sắc dựng lên, mùi thơm ngào ngạt, kế đó đá trên không trung rơi xuống, hiện ra các bà Tiên-Nữ, Đức Tiên-chúa xem ra, đã thấy Quần-Tiên chầu sẵn, có hai bà Tiên-Nữ, một bà bưng một quả ngọc thạch, một bà bưng

một quả ngọc đào, để lên dâng Đức Tiên-chúa, liền đó Tiên-Chúa dở ra, quả trầu sẵn có một con dao, Đức Tiên chúa liền cầm dao cắt quả đào, trật tay, rơi ba dây máu, ba dây máu ấy, bây giờ gọi là Ba khê Công-Chúa 波溪公主

Tiên-Chúa còn đương xem ngón tay thì xa loan đậu đã đến nơi rước Đức Tiên-chúa về chầu Thượng-Đế; bửa đó, chính là ngày mồng hai giờ dần, tháng ba năm quý-tỵ, niên hiệu Hồng-Đức thứ tư, triều vua Lê-Thanh-Tôn 黎聖宗洪德癸巳年 (1473)

Quần-Tiên, vâng mệnh chỉ truyền, Tam-Tinh cùng với Chúa-Tiên phản hồi, (1) khi Tiên-Chúa về đến Linh-Tiêu, trước vào bái yết Phụ-Hoàng, cùng Mẫu-Hậu, rồi ra chào văn võ bách quan, sau đi thăm các vị Quần-Tiên, cùng chị em cung quản, thiệt là :

*Bầu trời cảnh phật non tiên,*
*Mới hay vui thú khác miền trần gian,*
*Linh-Tiêu ngày tháng thanh nhàn,*
*Tràng sinh đơn nhược rỏ ràng là đây.*

## THÔNG TINH KHI GIÁNG KHI THĂNG LẦN THỨ NHẤT

Tính từ khi Đức Tiên-Chúa giáng sinh, năm giáp-dần niên hiệu Lê-Thiệu-Bình nguyên niên 黎紹平甲寅元年 (1434) cho đến năm quý-tỵ niên hiệu Lê-Hồng-Đức tứ niên 黎洪德癸巳四年 (1473) là bốn mươi năm, Đức Tiên-chúa chẵn bốn mươi tuổi, y như lời Ngự phê, tứ phương lai cúng phật 四方來供佛 khi Đức Tiên-chúa giáng trần.

Bây giờ Đức Tiên-Chúa ở trên Linh-Tiêu tuy rằng vui thú non tiên song lòng còn nhớ tới miền Nghĩa-Hưng.

Một ngày kia, trên Thiềm-Cung nhơn tiết vạn-thọ Đức Ngọc-Hoàng Thượng-Đế, cờ treo trăm sắc đèn sáng muôn màu, trên bàn sơn hào hải vị, trước sân rồng vũ nhạc tiêu thiều.

---

*Đức Tiên-Chúa giáng sinh lần thứ nhứt, đến kỳ đủ hạn là bốn mươi năm, tự nhiên gió rung cây ngã, có đám mây ngũ sắc hạ xuống, giữa sân đã có loan xa chực sẵn, khi đó Đức-Tiên chúa ngự lên, đám mây từ từ bay về Thiềm Cung, nên không có mồ mả như người thường, đó là Đức Tiên chúa tự xuống, hết hạn dưới trần gian, chư Tiên rước về.*

Liệt-Thánh Liệt-Tiên, bá quan văn võ, làm lễ chúc thọ trước sân ngọc-điện rất là tôn nghiêm. Nhạc quân thiên vừa trống rung, khoái kỳ năm quanh quần càn khôn, mùi trầm hương thơm lừng ngọc bệ.

Đức Tiên-Chúa, bỗng sực nhớ đến khi ở trần gian, Đức Tiên-Chúa chưa khi nào làm lễ chúc thọ cho song thân được long trọng như thế để báo hiếu cho cha mẹ, bèn cảm động quá, thổn thức trong lòng, chân tay rời rã.

Cho nên, đến lần Đức Tiên-Chúa dâng thọ tửu lên Đức Ngọc-Hoàng thì bỗng sẩy tay rơi chén ngọc.

Đức Ngọc-Hoàng thất ý, liền truyền ghi tên vào sổ, trích giáng trần thế (lúc này là năm Lê-Anh-Tôn, Thiên Hựu nguyên niên, đinh tỵ).

Đức Tiên-Chúa khi bị trích giáng có ý không bằng lòng, cho nên chân bên tả đi nghiêng lệch không thẳng ;

Đức Ngọc-Hoàng thấy thế, liền truyền đòi Đức Thế-Tôn lên phán rằng :

« Quỳnh-Nương bị trích, ta thấy khi ra đi chân bên tả hơi lệch, tất sau này có cái biến phi thường, trần gian nhiều người oan khổ, vậy ngươi phải nhớ mà sai ba vị Tiền-Quan 前官 Trung - Quan 中官 Hậu - Quan 後官 ra phép giải trừ đi mới khỏi ».

Đức Thế-Tôn lãnh chỉ rồi lui.

Tính từ khi Đức Tiên-chúa về chầu Thượng-Đế ở trên Linh-Tiêu từ Lê-Hồng-Đức tứ niên quý-tỵ 黎洪德癸巳四年 (1473).

Cho đến Lê-Thiên-Hựu đinh tỵ nguyên niên, (1557) là tám mươi bốn năm chẵn, 黎天祐丁巳元年 lại bị trích giáng xuống trần. (1)

---

(1) *Tính theo năm dương lịch Đức Tiên-chúa lần thứ nhất đủ bốn mươi năm, thì thăng thiên, là năm (1473) bị trích giáng thì năm (1557) — (1473) = thì tám mươi bốn năm, nhưng mà theo trong kinh Tam thế thực lục, thì bảo rằng : Đức Thánh-Mẫu Ở Linh-Tiêu tám mươi mốt năm (81).*